**Văn mẫu phân tích 12 câu đầu Trao Duyên – Mẫu 4**

Truyện Kiều của Đại thi hào Nguyễn Du là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của nền văn học trung đại Việt Nam về mảng ngôn từ, tác phẩm được mệnh danh là tác phẩm thuộc thể loại truyện thơ nổi tiếng bậc nhất được xếp vào hàng kinh điển trong kho tàng văn học dân tộc, có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống của nhân dân Việt Nam ta từ bao đời nay. Tác phẩm được viết bằng chữ Nôm với tổng cộng 3254 câu thơ lục bát, nội dung kể về cuộc đời lắm truân chuyên của nàng Thúy Kiều với 15 năm lưu lạc chốn phong trần. Sở dĩ tác phẩm được xếp vào hàng kinh điển bởi vì nó chứa đựng nhiều những giá trị nhân văn nhân đạo sâu sắc cùng với những giá trị hiện thực của tác phẩm, thương xót và đồng cảm cho thân phận của người phụ nữ, đồng thời phát hiện và đề cao vẻ đẹp cả về ngoại hình và tâm hồn của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến còn nhiều bất công. Đoạn trích Trao duyên trong Truyện Kiều là một trong những trích đoạn xuất sắc và thú vị, diễn tả một trong những nỗi đau lớn nhất cuộc đời của Thúy Kiều, nỗi đau từ bỏ tình yêu đầu đời, bán mình chuộc cha, mở ra bước ngoặt lớn đầy biến động trong cuộc đời nàng. Trong đó 12 câu thơ đầu, diễn tả nỗi dằn vặt khổ sở của Kiều khi phải dứt tình trao duyên cho em gái.

Sau biến cố của gia đình, cha và em Thúy Kiều bị bắt và bị hành hạ tra tấn dã man, đòi buộc gia đình Kiều phải đưa ra một khoản tiền lớn thì mới cho thả người. Thế nhưng vốn dĩ của cải của gia tộc đã bị vơ vét bằng hết, nhà chỉ còn lại mấy mẹ con Thúy Kiều, không còn cách nào khác Thúy Kiều đành phải bán mình làm vợ lẽ cho một kẻ là Mã Giám Sinh để lấy tiền chuộc cha. Việc này khiến Kiều vô cùng đau khổ, không chỉ vậy bán mình làm lẽ cũng đồng nghĩa với việc Kiều phản bội lại lời thề nguyền với Kim Trọng. Vì muốn vẹn toàn đôi đường, Kiều đành nén đau nhờ cậy Thúy Vân thay nàng trả nghĩa cho Kim Trọng trong đau khổ và day dứt vô cùng.

Ở hai câu thơ đầu tiên: “Cậy em em có chịu lời/Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”, Kiều rõ ràng thấu hiểu được rằng việc nhờ cậy này là vô cùng khó khăn không chỉ với nàng mà với cả Thúy Vân, việc bắt ép em gái lấy người mình không yêu là một việc khó có thể mở lời. Thế nên Thúy Kiều đã hết sức cẩn thận, e dè lựa chọn ngôn ngữ thật tinh tế để đưa Thúy Vân vào thế khó, khiến nàng không thể chối từ. Kiều dùng từ “cậy” mà không phải từ “nhờ” bởi từ này vốn vừa có nghĩa là nhờ vả, thì nó còn bộc lộ sự tin tưởng, lòng hy vọng khẩn thiết mà Thúy Kiều gửi gắm, nó cũng thể hiện cả cái nỗi khó xử, đớn đau trong lòng Kiều. Với hai từ “chịu lời”, càng thể hiện rõ sự tinh tế của Kiều trong cách dùng từ, ở đây hai từ này đã thể hiện sự thấu hiểu, thông cảm của Kiều đối với vị trí của Thúy Vân, nàng hiểu rõ rằng chuyện trao duyên này là chuyện khá khó xử và vô cùng miễn cưỡng, có lẽ rằng Thúy Vân sẽ khó lòng mà chấp nhận được. Rõ ràng rằng, Thúy Vân không hề yêu Kim Trọng, phải lấy người mình không có tình cảm vốn đã là chuyện khó khăn, hơn thế nữa Kim Trọng lại còn là tình lang cũ của chị gái, chắc chắn rằng cuộc sống của Vân sẽ không bao giờ có được hạnh phúc trọn vẹn, bởi chàng Kim hễ nhìn đến Vân thì cũng nghĩ ngay đến Kiều. Và quả thật trong suốt 15 năm cuộc đời của Kim Trọng, chàng vẫn luôn tìm Kiều, thử hỏi rằng cảm nhận của Vân liệu được thấu hiểu bao phần? Quả thật đó chính là nỗi bi ai lớn nhất cuộc đời của người phụ nữ dù là xã hội phong kiến hay hiện đại. Tuy Kiều thấu hiểu hết mọi điều, nhưng cớ sự không cho phép nàng nhân nhượng hay dừng lại, Kiều là người hiểu lễ nghi, biết bản thân làm con trước phải trọn hiếu, thế nhưng một bên tình nàng vẫn phải trọn nghĩa, cuối cùng nàng đành chọn cách ích kỷ, trở thành người xấu xa khi dồn ép em gái phải nhận lời trao duyên để vẹn toàn, nghĩ cũng thật đáng thương vô cùng. Và nếu xét lại thì so với cuộc đời 15 năm sóng gió, đau thương tủi nhục của Kiều thì việc Thúy Vân nhận lời trao duyên, thành vợ chồng với Kim Trọng thay chị cũng coi như là gánh vác một phần trách nhiệm với gia đình. Câu chuyện trao duyên khiến Kiều vô cùng đau khổ và xót xa, nàng vốn không biết phải mở lời sao cho hợp lẽ, đành chọn cách “lạy-thưa”, nghe thì có vẻ bất hợp lý thế nhưng trong trường hợp này, Kiều là người phải xuống nước, đồng thời cũng cần buộc Thúy Vân nhận lời thế nên hai từ “lạy-thưa” ấy vừa hay đem đến hiệu ứng đặc biệt. Từ mối quan hệ chị em, Thúy Kiều đã chuyển nó thành mối quan hệ giữa ân nhân và người chịu ơn, thể hiện sự tôn trọng, tấm lòng khẩn cầu tha thiết dành cho Vân, mong nàng có thể dễ dàng chấp thuận hơn.

Sau lời dạo đầu đưa Thúy Vân vào thế không thể chối từ, Thúy Kiều bắt đầu giãi bày mối tình của mình với Kim Trọng, bộc lộ nỗi đớn đau xót xa trong lòng nàng, đồng thời cũng thể hiện sự trân trọng của nàng dành cho mối tình này.

“Kể từ khi gặp chàng Kim ,  
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.  
Sự đâu sóng gió bất kỳ,  
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?”

Kiều với Kim Trọng không phải là mối tình mới chớm mà thực tế nó đã đến mức sâu nặng, khi cả hai đã cùng nhau tự đính ước chung thân, trao tay nhau chiếc “quạt ước” hẹn chuyện trăm năm, rồi lại cùng uống “chén thề” nguyền một đời có nhau dưới ánh trăng tươi đẹp. Mà trong xã hội phong kiến việc nam nữ trao nhau vật đính ước, lại cùng thề nguyện thì coi như đã định chung thân, vốn là chuyện thiêng liêng gắn bó, không thể nói dứt là dứt, vậy thì chẳng khác nào kẻ bạc nghĩa, là việc làm của kẻ thất phu. Thế nên đối với Thúy Kiều đây là việc hệ trọng khiến nàng day dứt và trắng đêm suy nghĩ sao cho vẹn toàn. Việc Kiều từ bỏ tình yêu, trao duyên lại cho em gái cũng là xuất phát từ nỗi bất đắc dĩ, nàng đã bán thân làm lẽ dĩ nhiên chẳng thể đáp nghĩa Kim Trọng, tất cả cũng chỉ vì cái gọi là ““Sự đâu sóng gió bất kỳ” mà một thiếu nữ 14, 15 như Kiều chẳng kịp trở tay. Thúy Kiều bị đặt trong sự mâu thuẫn gay gắt và khó giải quyết “Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?”, rồi cuối cùng xét mãi, Kiều vẫn chọn đạo hiếu làm đầu, ngậm đắng cay chối từ tình yêu, nhờ em trả nghĩa cho Kim Trọng còn mình thì hy sinh hạnh phúc, hy sinh bản thân để cứu cha, cứu em. Kiều bị chìm trong mối day dứt, đớn đau vì tình yêu tan vỡ, vì nỗi tiếc nuối cho mối tình “đứt gánh giữa đường”, nghĩa mà xót xa cho thân phận tài hoa bạc mệnh của nàng.

Cuối cùng Kiều đã chọn cách vẹn toàn nhất là mở lời cậy nhờ trao duyên cho em gái “Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em”, câu thơ vừa thể hiện sự buông bỏ trong lý trí nhưng cũng kín đáo bộc lộ nỗi đau xót trong lòng Kiều. Không chỉ vậy mấy từ “mối tơ thừa” cũng là tấm lòng thương cảm của Kiều dành cho Vân, bởi phải chấp nhận mối duyên thừa của chị, phải thay chị trả nghĩa, không có quyền lựa chọn cho mình một mối tình trọn vẹn. Nhưng rồi chuyện gia biến, không để Kiều có thể cân nhắc vẹn toàn tất cả, đành phải “mặc em”, cũng để Thúy Vân gánh vác một phần nào đó, mặc dù nàng thấu hiểu rằng “Ngày xuân em hãy còn dài”, biết rằng nếu như không có cuộc trao duyên này ắt hẳn Thúy Vân rồi cũng sẽ tìm được một đức lang quân như ý, chứ không phải là chôn vùi cuộc đời bên trách nhiệm trả nghĩa cho chị. Thế nhưng, Kiều đã nắm chắc rằng Vân sẽ không từ chối, không thể từ chối được vì ít nhiều nàng cũng “Xót tình máu mủ thay lời nước non” để giúp Kiều vẹn toàn chữ nghĩa. Chỉ có thế Kiều mới có thể “Chị dù thịt nát xương mòn/Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây”, bộc lộ sự biết ơn của nàng dành cho Thúy Vân, đồng thời là những dự cảm không lành về bước đường tương lai, nhưng ít nhiều nàng cũng đã yên lòng vì vẹn toàn cả chữ hiếu lẫn chữ tình, dẫu có bề gì cũng không còn tiếc nuối.

Như vậy thông qua 12 câu thơ đầu của đoạn trích Trao duyên ta có thể nhận thấy những nỗi đau thương đầu tiên trong cuộc đời bạc mệnh của Thúy Kiều, dự cảm về một tương lai đầy sóng gió của nàng. Bên cạnh đó thông qua cảnh trao duyên ta có thể nhận ra sự khéo léo, thông minh của Thúy Kiều, giải quyết tình huống trong viễn cảnh khó khăn nhưng vẫn thỏa nguyện. Đoạn trích cũng đem đến cho độc giả sự thương cảm, xót xa cho cuộc đời của Thúy Kiều, nỗi khốn khổ khi phải dằn vặt bản thân trước chữ hiếu và chữ tình.